

Số: /QĐ-XPFC

Phú Thọ, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông An Văn Minh do sử dụng phương tiện thủy nội địa để khai thác khoáng sản (cát, sỏi) trái phép trên sông Đà, thuộc khu Gò Đa, xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, khí tượng thủy văn, đo đạc bản đồ; Nghị định 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 1252/QĐ-GQXP ngày 09/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc giao quyền xử phạt cho ông Phan Trọng Tấn - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Biên bản Vi phạm hành chính số 0007872/BB-VPHC do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ lập ngày 10/01/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Phú Thọ tại Tờ trình số 151/TTr-CAT-PC08 ngày 15/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông An Văn Minh do sử dụng phương tiện thủy nội địa để khai thác khoáng sản (cát, sỏi) trái phép trên sông Đà, thuộc khu Gò Đa, xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; nội dung cụ thể như sau:

- Họ và tên cá nhân vi phạm: An Văn Minh, Giới tính: Nam.
 - Sinh năm: 1964; Quốc tịch: Việt Nam.
 - Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Địa chỉ thường trú tại: thôn Sơn Hà, xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội;

- Căn cước công dân số: 001064009841 cấp ngày 24/7/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi vi phạm số 1: Khai thác cát, sỏi lòng sông, suối, hồ, cửa sông mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm từ 50 m³ trở lên. Cụ thể: Sử dụng phương tiện thủy nội địa số đăng ký HB-0602 khai thác cát sông Đà tại khu Gò Đa, xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; khối lượng đã khai thác 131,07 m³;

- Hành vi vi phạm số 2: Nhận, sử dụng phương tiện không đảm bảo điều kiện hoạt động theo quy định;

- Hành vi vi phạm số 3: Sử dụng thuyền viên làm việc trên phương tiện không có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn theo quy định;

- Hành vi vi phạm số 4: Đưa phương tiện hoán cải vào hoạt động khi chưa được đăng kiểm theo quy định;

- Hành vi vi phạm số 5: Không kê, sơn, gắn số đăng ký của phương tiện.

3. Hành vi trên đã vi phạm quy định tại:

- Hành vi vi phạm số 1: Tại điểm e khoản 1 Điều 48 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 23 Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản). Mức phạt từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng;

- Hành vi vi phạm số 2: Tại điểm đ khoản 1 Điều 20 Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa. Mức phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng;

- Hành vi vi phạm số 3: Tại điểm e khoản 1 Điều 20 Nghị định số 139/2021/NĐ-CP. Mức phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng;

- Hành vi vi phạm số 4: Tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 139/2021/NĐ-CP. Mức phạt từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng;

- Hành vi vi phạm số 5: Tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 139/2021/NĐ-CP. Mức phạt từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Các tình tiết tăng nặng: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

- Hành vi vi phạm số 1: 175.000.000 đồng;
- Hành vi vi phạm số 2: 7.500.000 đồng;
- Hành vi vi phạm số 3: 7.500.000 đồng;
- Hành vi vi phạm số 4: 15.000.000 đồng;
- Hành vi vi phạm số 5: 1.500.000 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Đối với 131,07 m³ cát: Tịch thu theo quy định;
- Đối với phương tiện HB-0602, 02 máy nổ, 02 vòi hút kim loại: Theo quy định tại khoản 1 Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 23 Nghị định 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ, buộc ông An Văn Minh phải nộp một khoản tiền tương đương trị giá phương tiện vi phạm vào ngân sách nhà nước là: 1.124.000.000 đồng (Một tỷ, một trăm hai mươi bốn triệu đồng); sau đó trả lại phương tiện cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp theo quy định.

Tổng cộng số tiền ông An Văn Minh phải nộp: 1.330.500.000 đồng (Một tỷ, ba trăm ba mươi triệu, năm trăm nghìn đồng).

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc ông An Văn Minh phải hoàn nguyên đối với 131,07 m³ cát đã tịch thu nêu trên về lòng sông Đà tại khu Gò Đa, xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Buộc thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác về trạng thái an toàn; buộc chi trả kinh phí giám định khoáng sản. Chủ phương tiện thủy nội địa số đăng ký HB-0602 phải thực hiện đăng kiểm theo quy định; trường hợp phân hoán cải được cơ quan đăng kiểm kiểm tra không thoả mãn yêu cầu kỹ thuật theo quy định thì buộc phải phá dỡ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông An Văn Minh là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông An Văn Minh phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông An Văn Minh không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông An Văn Minh bị xử phạt tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này.

b) Ông An Văn Minh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ để thu tiền phạt.
3. Gửi Ủy ban nhân dân huyện Thanh Sơn để theo dõi, giám sát, phối hợp đôn đốc thực hiện.
4. Gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ để thu tiền phạt.
5. Giao Công an tỉnh Phú Thọ để tổ chức thực hiện Quyết định này (Thông báo, giao Quyết định, đôn đốc, giám sát ông An Văn Minh thực hiện) và lưu trữ hồ sơ.
6. Gửi Công thông tin điện tử tỉnh Phú Thọ để công khai theo quy định tại Khoản 1 Điều 72 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT (ô. Tấn);
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GT1, TN1(T).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Trọng Tấn